

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2015

I. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại ITAXA:

1. Tình hình đầu tư tài sản (kèm theo Biểu 01 – Mẫu số 01): Trong năm, ITAXA hoàn thành dự án đầu tư mua mới máy đóng kim liên hợp Heidelberg Stitchmaster ST100 với tổng vốn đầu tư dự kiến ban đầu là: 4.582.000.000 đồng. Sau khi hoàn thành dự án thì tổng vốn đầu tư thực hiện là: 4.327.000.000 đồng.
2. Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động: Không có.
3. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp (kèm theo Biểu 02 – Mẫu số 01):
 - Việc đầu tư vào Công ty con của ITAXA phù hợp với các quy định của pháp luật.
 - Hiệu quả của việc đầu tư:
 - + Công ty Cổ phần Địa Sinh: tỷ lệ dự kiến được chia trên vốn đầu tư là 20%, tương ứng với số tiền là: 1.060.000.000 đồng.
 - + Công ty Cổ phần Vi Ân: dự kiến năm 2015 Công ty Cổ phần Vi Ân không chia cổ tức.
 - + Công ty Cổ phần Liên Hợp: đã ngưng hoạt động và đang trong quá trình sáp nhập vào Công ty Cổ phần Địa Sinh.
 - Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:
 - + Tình hình quản lý tài sản:
 - * Thảm quyền quyết định các dự án đầu tư, mua sắm tài sản trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
 - * Việc trích khấu hao tài sản; thanh lý, nhượng bán tài sản trong năm thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2138/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.
 - * Xử lý hàng hóa thiếu hụt, kém phẩm chất hoặc mất phẩm chất thực hiện theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2103/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Tình hình công nợ phải thu:

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2015 là: 22.424.454.043 đồng.

Trong đó:

* Nợ tồn đọng: 4.843.227.019 đồng

* Nợ phải thu khó đòi: 6.724.441.949 đồng

* Nợ không có khả năng thu hồi: 0 đồng

ITAXA đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi là: 5.184.746.039 đồng

+ Tình hình công nợ phải trả:

* Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2015 là: 68.063.541.568 đồng.

Trong đó: Nợ phải trả quá hạn là: 0 đồng

* Tỷ số khả năng thanh toán nợ:

$$\text{Khả năng thanh toán hiện thời} = \frac{\text{Tài sản ngắn hạn}}{\text{Nợ ngắn hạn}} = \frac{223.735.291.434}{57.961.411.177} = 3,86$$

$$\begin{aligned} \text{Khả năng thanh toán nhanh} &= \frac{\text{Tài sản ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}} \\ &= \frac{223.735.291.434 - 14.634.518.507}{57.961.411.177} = 3,61 \end{aligned}$$

* Tỷ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

$$\text{Tỷ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu} = 100\% \times \frac{\text{Tổng nợ phải trả}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} = 100\% \times \frac{68.063.541.568}{248.070.999.730} = 27,44\%$$

II. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn tại ITAXA:

1. Đánh giá mức độ bảo toàn và phát triển vốn (kèm theo Biểu 06 – Mẫu 01):

$$\begin{aligned} \text{Hệ số bảo toàn vốn} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu của DN tại thời điểm báo cáo}}{\text{Vốn chủ sở hữu của DN cuối kỳ trước liền kề với kỳ báo cáo}} \\ &= \frac{248.070.999.730}{230.135.134.649} = 1,08 \end{aligned}$$

Hệ số bảo toàn vốn > 1: ITAXA bảo toàn vốn và phát triển vốn.

2. Đánh giá hiệu quả hoạt động của ITAXA:

$$\text{- Tỷ suất LN thực hiện trên vốn chủ sở hữu} = 100\% \times \frac{\text{LN thực hiện}}{\text{Vốn CSH bình quân}} = 100\% \times \frac{23.423.056.281}{237.055.920.742} = 9,88\%$$

Chỉ tiêu này đánh giá là 1 đồng vốn đầu tư tạo ra được 0,0988 đồng lợi nhuận trước thuế.

$$\text{- Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu} = 100\% \times \frac{\text{LN sau thuế}}{\text{Vốn CSH bình quân}} = 100\% \times \frac{19.234.432.864}{237.055.920.742} = 8,11\%$$

Chỉ tiêu này đánh giá là 1 đồng vốn đầu tư tạo ra được 0,0811 đồng lợi nhuận sau thuế.

$$\text{- Tỷ suất LN sau thuế trên tài sản} = 100\% \times \frac{\text{LN sau thuế}}{\text{Tổng TS bình quân}} = 100\% \times \frac{19.234.432.864}{303.297.842.705} = 6,34\%$$

Chỉ tiêu này đánh giá là 1 đồng tài sản tạo ra được 0,0634 đồng lợi nhuận sau thuế.

Trong đó, chỉ tiêu vốn chủ sở hữu bình quân và tổng tài sản bình quân được xác định như sau:

$$\begin{aligned} \text{Vốn chủ sở hữu bình quân} &= \frac{230.135.134.649 + 230.135.134.649 + 239.882.413.938 + 248.070.999.730}{4} \\ &= 237.055.920.742 \text{ đồng} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Tổng tài sản bình quân} &= \frac{291.746.941.456 + 297.177.005.171 + 308.132.882.894 + 316.134.541.298}{4} \\ &= 303.297.842.705 \text{ đồng} \end{aligned}$$

III. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của ITAXA (kèm theo Biểu 03 – Mẫu số 01):

1. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ trang in offset (13x19)cm : trong năm 2015 đạt 28.896 triệu trang in, so với kế hoạch tăng 9,04% tương đương 2.396 triệu trang in, so với năm 2013 giảm 8,72% tương đương 2.759 triệu trang in và so với năm 2014 tăng 3,37% tương đương 943 triệu trang in.
2. Biến động về các chỉ tiêu tài chính:
 - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2015 là 185.570 triệu đồng tăng 4,25% so với kế hoạch tương đương 7.570 triệu đồng, tăng 8,26% so với năm 2013 tương đương 14.162 triệu đồng, giảm 0,95% so với năm 2014 tương đương 1.827 triệu đồng.
 - Giá vốn hàng bán năm 2015 là 129.892 triệu đồng, tăng 2,96% so với năm 2013 tương đương 3.734 triệu đồng, giảm 4,2% so với năm 2014 tương đương 5.691 triệu đồng.
 - Chi phí bán hàng năm 2015 là 284 triệu đồng, giảm 19,26% so với năm 2013 tương đương 68 triệu đồng, giảm 46,18% so với năm 2014 tương đương 244 triệu đồng.
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2015 là 43.690 triệu đồng, tăng 23,26% so với năm 2013 tương đương 8.245 triệu đồng, tăng 6,06% so với năm 2014 tương đương 2.496 triệu đồng.
 - Doanh thu hoạt động tài chính năm 2015 là 8.669 triệu đồng, tăng 15,59% so với kế hoạch tương đương 1.169 triệu đồng, tăng 10,75% so với năm 2013 tương đương 842 triệu đồng, tăng 0,68% so với năm 2014 tương đương 58 triệu đồng.
 - Chi phí tài chính năm 2015 là 0,3 triệu đồng, giảm 99,97% so với năm 2013 tương đương 1.069 triệu đồng, giảm 97,52% so với năm 2014 tương đương 13 triệu đồng.
 - Thu nhập khác năm 2015 là 6.142 triệu đồng, tăng 36,5% so với kế hoạch tương đương 1.642 triệu đồng, tăng 2,5% so với năm 2013 tương đương 149 triệu đồng, tăng 22,99% so với năm 2014 tương đương 1.148 triệu đồng.
 - Chi phí khác năm 2015 là 3.092 triệu đồng, tăng 11,23% so với năm 2013 tương đương 361 triệu đồng, tăng 15,83% so với năm 2014 tương đương 422 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 đạt 23.423 triệu đồng, tăng 20,12% so với kế hoạch tương đương 3.923 triệu đồng, tăng 20,28% so với năm 2013 tương đương 3.950 triệu đồng, tăng 11,47% so với năm 2014 tương đương 2.410 triệu đồng.
 - Lợi nhuận sau thuế năm 2015 đạt 19.234 triệu đồng, tăng 27,76% so với năm 2013 tương đương 4.178 triệu đồng, tăng 11,97% so với năm 2014 tương đương 2.055 triệu đồng.
3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, tình hình biến động của Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại ITAXA:
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:

STT	Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển qua	Số phát sinh phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau
I	Thuế	938.561.178	20.233.108.331	19.668.726.115	1.502.942.394
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	449.142.052	10.282.332.955	10.084.112.223	647.362.784
2	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	79.735.340	79.735.340	-
3	Thuế xuất, nhập khẩu	-	8.049.212	8.049.212	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	85.481.060	4.178.991.426	4.191.402.742	73.069.744
5	Thuế nhà đất	-	59.478.036	59.478.036	-
6	Tiền thuế đất	-	4.586.988.450	4.586.988.450	-
7	Các khoản thuế khác	403.938.066	1.037.532.912	658.960.112	782.510.866
	- Thuế môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-
	- Thuế thu nhập cá nhân	403.938.066	1.034.532.912	655.960.112	782.510.866
II	Các khoản phải nộp khác	-	-	-	-
1	- Các khoản phụ thu	-	-	-	-
2	- Các khoản phí, lệ phí	-	-	-	-
3	- Các khoản khác	-	-	-	-
	Tổng cộng	938.561.178	20.233.108.331	19.668.726.115	1.502.942.394

- Tình hình phân phối lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2015: 19.234.432.864 đồng
 - Trong đó:
 - + Trích quỹ Đầu tư và phát triển : 5.605.420.364 đồng
 - + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Người lao động) : 13.355.750.000 đồng
 - + Trích quỹ khen thưởng (Viên chức quản lý): 273.262.500 đồng
- Trích lập và sử dụng các quỹ:
 - + Quỹ đầu tư phát triển:
 - * Số dư đầu năm: 30.135.134.649 đồng.
 - * Tăng trong năm: 15.352.699.653 đồng.
 - * Giảm trong năm: 45.487.834.302 đồng.
 - * Số dư cuối năm: 0 đồng.
 - + Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

* Số dư đầu năm:	19.114.593.018 đồng
* Tăng trong năm:	13.734.812.500 đồng
<i>Trong đó:</i>	
<i>Trích quỹ từ lợi nhuận sau thuế:</i>	<i>13.629.012.500 đồng</i>
<i>Thu khác:</i>	<i>105.800.000 đồng</i>
* Giảm trong năm:	8.011.042.000 đồng
<i>Trong đó là các khoản chi thưởng, nghỉ mát và các khoản chi phúc lợi khác.</i>	
* Số dư cuối năm:	24.838.363.519 đồng
+ Quỹ hỗ trợ sắp xếp:	
* Số dư đầu năm:	12.330.444.717 đồng.
* Tăng trong năm:	0 đồng.
* Giảm trong năm:	12.330.444.717 đồng.
* Số dư cuối năm:	0 đồng.

4. Phân tích lưu chuyển tiền tệ trong năm 2015:

- Lượng tiền mặt mà doanh nghiệp tạo ra đáp ứng đủ nhu cầu cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính của doanh nghiệp.
- Lượng tiền mặt mà doanh nghiệp tạo ra đáp ứng việc thanh toán đủ và kịp thời các khoản nợ đến hạn.

5. Kiến nghị và đề xuất của doanh nghiệp: Không có ý kiến và đề xuất.

IV. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật (kèm theo Biểu 05 – Mẫu số 01):

1. Tuân thủ và chấp hành các quy định về chính sách thuế: tuân thủ và chấp hành
2. Tuân thủ và chấp hành các quy định về chính sách tiền lương và các chính sách khác: tuân thủ và chấp hành
3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: ITAXA đã thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

V. Giải trình của doanh nghiệp đối với các ý kiến đánh giá của cơ quan kiểm toán độc lập, ý kiến của Kiểm soát viên, của chủ sở hữu về báo cáo tài chính của doanh nghiệp:

- * Một số thông tin tài chính năm 2015 của ITAXA và các công ty con (Công ty Cổ phần Địa Sinh, Công ty Cổ phần Vi Ấn và Công ty Cổ phần Liên Hợp – kèm biểu mẫu 08A – Mẫu số 01 và 08B – Biểu số 01):

- Tổng tài sản: 335.864.095.587 đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 250.845.708.718 đồng.
- Nợ phải thu: 26.670.402.440 đồng.

Trong đó: Nợ phải thu khó đòi: 10.356.859.565 đồng.

- Nợ phải trả: 77.390.357.459 đồng.

Trong đó: Nợ quá hạn: 863.011.770 đồng.

- Lợi nhuận phát sinh: 25.299.505.565 đồng.

VI. Giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động trong doanh nghiệp (kèm theo các biểu mẫu của Thông tư 18/2013/TT-BLĐTBXH và 19/2013/TT-BLĐTBXH):

1. Chi phí tiền lương, thu nhập của người lao động:
 - Tổng chi phí tiền lương của người lao động năm 2015 là: 53.423.000.000 đồng.
 - Thu nhập bình quân/1người/1tháng năm 2015 là: 14.200.000 đồng.
2. Chi phí tiền lương, thu nhập người quản lý điều hành doanh nghiệp:
 - Tổng chi phí tiền lương của Viên chức quản lý năm 2015 là: 1.917.000.000 đồng.
 - Tổng chi phí thù lao của Viên chức quản lý năm 2015 là: 309.568.000 đồng.
 - Thu nhập bình quân/1người/1tháng năm 2015 của Viên chức quản lý là: 42.300.000 đồng.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**

BÙI KẾ HÙNG